GIÁO DỤC VĂN HÓA ỨNG XỬ CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

PHẠM THỊ ĐOAN TRANG
Khoa Giáo dục, Trường Đại học Sài Gòn

Nhận bài ngày 07/11/2025. Sửa chữa xong 25/12/2025. Duyệt đăng 30/12/2025.

Abstract

Education on behavioral culture plays a significant role in shaping students' character, ethics, lifestyle, and civic awareness, particularly for teacher education students. This process helps establish behavioral norms and attitudes aligned with social moral values and the specific professional requirements of the teaching field. Digital transformation, an irreversible global trend, is rapidly influencing all areas of life, including education. As a result, fostering appropriate behavioral culture among teacher education students in the digital transformation context not only contributes to creating a safe, healthy, and friendly learning environment but also supports the mitigation of negative effects arising from digital platforms and online interactions. This article clarifies key concepts related to behavioral culture, provides an overview of the current practices of behavioral culture education among teacher education students at Saigon University amid digital transformation, and proposes several measures to strengthen the effectiveness of behavioral culture education for teacher education students.

Keywords: *Behavioral culture, behavioral culture education, digital transformation, measures, Saigon University, teacher education students.*

1. Đặt vấn đề

Quá trình chuyển đổi số (CĐS) đã và đang diễn ra mạnh mẽ trong tất cả các lĩnh vực ở nước ta, điều này mang đến nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra không ít thách thức, nhất là trong lĩnh vực giáo dục - lĩnh vực vốn được xem là trọng yếu để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ công cuộc phát triển đất nước. Theo đó, CĐS không chỉ đơn thuần là việc tích hợp công nghệ vào trong các lĩnh vực đời sống [2] cũng không phải là đổi mới một công nghệ duy nhất mà là một loạt các công nghệ khác nhau có khả năng kết hợp với nhau và có thể sử dụng để thương mại hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa góp phần vào sự phát triển của xã hội. Việc đào tạo sinh viên sư phạm (SVSP) trong bối cảnh CĐS đòi hỏi không chỉ dừng lại ở việc đào tạo năng lực chuyên môn mà còn phải tăng cường giáo dục văn hóa ứng xử (VHƯX). Bởi lẽ, bối cảnh CĐS trong giáo dục đã mở ra những thay đổi về phương thức thực hiện giáo dục, sự thay đổi này tất yếu dẫn đến sự thay đổi về phương pháp, cách thức, kỹ thuật giảng dạy cũng như thay đổi các yếu tố phương tiện giáo dục (số hóa học liệu, tài liệu, dữ liệu người học, cơ sở vật chất,…). Do có những thay đổi về phương thức thực hiện nên sự thích ứng của về hành vi, thái độ của SVSP cũng cần được chuẩn bị. Vì vậy, việc giáo dục VHƯX cho SVSP không chỉ góp phần định hướng hành vi, thái độ, chuẩn mực giao tiếp trong môi trường học đường mà còn có ý nghĩa nền tảng trong việc định hình nhân cách và trách nhiệm của đội ngũ giáo viên trong tương lai. Thực tiễn cho thấy, việc xây dựng, tăng cường VHƯX đã được Đảng và Nhà nước quan tâm thông qua các đề án xây dựng VHƯX trong trường học. Với sứ mệnh mà cơ sở giáo dục đại học và nghiên cứu khoa học công lập, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh thì vấn đề giáo dục VHƯX cho SV nhất là SVSP tại Trường Đại học Sài Gòn trở nên cấp thiết. Bài viết tập trung làm rõ khái niệm giáo dục VHƯX cho SVSP Trường Đại học Sài Gòn trong bối cảnh CĐS cũng như nêu bật một

Email: ptdtrang@sgu.edu.vn

số thực tiễn về vấn đề này. Từ đó, bài viết gợi ý một số biện pháp để giáo dục VHƯX cho SVSP Trường Đại học Sài Gòn trong bối cảnh CĐS.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sơ lược lý luận về giáo dục văn hóa ứng xử cho sinh viên sư phạm trong bối cảnh chuyển đổi số

2.1.1. Một số khái niệm cơ bản

a. Văn hóa ứng xử: Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là yêu cầu tất yếu và cấp thiết trong tiến trình hội nhập quốc tế của mỗi quốc gia, trong đó VHƯX giữ vai trò đặc biệt quan trọng. VHƯX của người học phản ánh trình độ giáo dục của gia đình, nhà trường và cả nền giáo dục quốc gia. Vì vậy, giáo dục VHƯX cho SV đã thu hút sự quan tâm nghiên cứu của nhiều học giả trong nước những năm gần đây và trở thành hướng nghiên cứu nổi bật kể từ khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1299/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Xây dựng VHƯX trong trường học giai đoạn 2018-2025".

Theo Trần Ngọc Thêm thì "Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn" [8, tr. 8]. Như vậy, có thể hiểu rằng, văn hóa là tổng hòa các giá trị vật chất lẫn tinh thần, được con người sáng tạo ra, phục vụ cho lợi ích của con người. Về bản chất, văn hóa hướng con người tới cái hay, cái đẹp, được hình thành qua chiều dài lịch sử hình thành và phát triển của một dân tộc, một quốc gia.

Về khái niệm ứng xử, từ điển Tiếng Việt do Hoàng Phê chủ biên, khái niệm này được hiểu là "Có thái độ, hành động, lời nói thích hợp trong việc xử sự" [3, tr. 1091]. Tác giả Lê Thị Bừng thì ứng xử "Là sự phản ứng của con người đối với sự tác động của người khác đến mình trong một tình huống cụ thể nhất định. Nó thể hiện ở chỗ con người không chủ động giao tiếp mà chủ động trong phản ứng có sự lựa chọn, có tính toán, thể hiện qua thái độ, hành vi, cử chỉ, cách nói năng - tùy thuộc vào tri thức, kinh nghiệm và nhân cách của mỗi người nhằm đạt kết quả giao tiếp cao nhất" [4, tr. 12].

Có thể thấy rằng, VHƯX là một bộ phận quan trọng của văn hóa, bao gồm hệ thống các giá trị, chuẩn mực và hành vi xử sự của con người trong mối quan hệ với tự nhiên, với người khác và với xã hội. VHƯX thể hiện cách đối nhân xử thế, lối sống, nếp sống và tư duy của cá nhân, qua đó phản ánh bản sắc văn hóa của mỗi cá nhân, cộng đồng và dân tộc. Đồng thời, VHƯX hướng đến những giá trị nhân văn, góp phần điều chỉnh hành vi, bảo tồn và thúc đẩy sự phát triển bền vững của đời sống cá nhân và cộng đồng theo các chuẩn mực đúng đắn, tốt đẹp. Trong môi trường giáo dục, VHƯX có thể được hiểu là "Tổng thể các giá trị, chuẩn mực, nguyên tắc và hành vi được thừa nhận và thực thi trong môi trường giáo dục, nó không chỉ bao gồm các quy tắc, quy định chính thức mà còn bao gồm các thói quen, hành vi tốt đẹp và các giá trị đạo đức được thực hiện bởi cả giáo viên, học sinh và nhân viên nhà trường" [7, tr. 1322]. Như vậy, có thể hiểu rằng VHƯX là những giá trị tốt đẹp trong cách phản ứng của con người trông mối quan hệ với tự nhiên, với xã hội, với bản thân thể hiện qua thái độ, hành động, lời nói phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mĩ tục của dân tộc.

b. Giáo dục văn hóa ứng xử: Dưới góc độ hoạt động thì giáo dục là hoạt động tác động có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất của con người để hình thành ở họ những phẩm chất nhân cách và kiến thức kinh nghiệm như yêu cầu đề ra [4], [9].

Giáo dục VHƯX là quá trình tác động có hệ thống của nhà giáo dục lên đối tượng giáo dục nhằm hình thành, bồi dưỡng ý thức, thái độ, hành động, lời nói phù hợp trong các mối quan hệ với tự nhiên, xã hội, bản thân, sao cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mĩ tục của dân tộc.

c. Giáo dục văn hóa ứng xử cho sinh viên sư phạm: Đây là một trong những nội dung trọng tâm của công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống trong nhà trường; phải xây dựng quan hệ giữa SV với SV đúng đắn, đoàn kết, gắn bó; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái; đấu tranh loại bỏ những biểu hiện thiếu lành mạnh trong tập thể SV như: thói vị kỷ, cá nhân chủ nghĩa, những mối quan hệ bị chi phối bởi đồng tiền, lợi ích vật chất, mang tính thực dụng… Có thể thấy, VHƯX của SV các trường đại học, cao đẳng ở nước ta chỉ có thể hình thành, phát triển thông qua các quan hệ trong sáng, lành mạnh, mang tính nhân đạo, nhân văn giữa các SV trong môi trường sư phạm của nhà trường.

Trên cơ sở khái niệm chung về giáo dục VHƯX, có thể hiểu giáo dục VHƯX cho SVSP là quá trình tác động có hệ thống, có mục đích của trường sư phạm và các lực lượng giáo dục nhằm hình thành, bồi dưỡng ở SVSP ý thức, thái độ, hành vi và lời nói phù hợp trong các mối quan hệ với bản thân, với người khác và với môi trường giáo dục. Quá trình này giúp SVSP biết điều chỉnh cách ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục của dân tộc và yêu cầu đặc thù của môi trường sư phạm, qua đó góp phần hình thành nhân cách, đạo đức nghề nghiệp và hình mẫu người giáo viên trong tương lai.

d. Giáo dục văn hóa ứng xử cho sinh viên sư phạm trong bối cảnh chuyển đổi số: "Chuyển đổi số là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số" [1, tr. 21].

Giáo dục VHƯX cho SVSP trong bối cảnh CĐS là quá trình tác động có hệ thống, có mục đích của trường sư phạm và các lực lượng giáo dục nhằm hình thành, bồi dưỡng ở SVSP ý thức, thái độ, hành vi và lời nói phù hợp trong các mối quan hệ với bản thân, với người khác và với môi trường giáo dục cả trong không gian thực và không gian số. Thông qua quá trình này, SVSP biết điều chỉnh cách ứng xử, giao tiếp và hợp tác trên các nền tảng số phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục của dân tộc và yêu cầu đặc thù của nghề giáo viên, góp phần hình thành nhân cách, đạo đức nghề nghiệp và hình mẫu người giáo viên trong tương lai đáp ứng yêu cầu của giáo dục trong thời đại mới.

2.1.2. Vai trò của giáo dục văn hóa ứng xử cho sinh viên sư phạm trong bối cảnh chuyển đổi số

Văn hóa ứng xử có vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống, góp phần kết nối và hàn gắn các mối quan hệ, đồng thời tạo ra sự gắn kết giữa mọi người trong xã hội. "Khi SV có VHƯX tốt, họ sẽ góp phần xây dựng một môi trường học tập tích cực, nơi cả người học và giảng viên đều cảm thấy an toàn, được tôn trọng và có thể hỗ trợ lẫn nhau" [6, tr. 127]. Vì vậy, giáo dục VHƯX giúp SVSP hình thành nhận thức đúng đắn về các giá trị và chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong bối cảnh CĐS hiện nay. Theo đó, cùng với quá trình CĐS đã và đang diễn ra mạnh mẽ, SVSP không chỉ giao tiếp trong không gian thực mà còn thường xuyên tương tác trên các nền tảng số. Việc hiểu rõ ý nghĩa, vai trò của VHƯX giúp SV biết sử dụng đa dạng các kênh giao tiếp một cách phù hợp, truyền đạt và tiếp nhận thông tin chính xác, hiệu quả, hạn chế những hành vi lệch chuẩn nhất là trong không gian số.

Giáo dục VHƯX góp phần xây dựng hình ảnh cá nhân và hình ảnh người giáo viên tương lai một cách chuyên nghiệp. SVSP là lực lượng sẽ trực tiếp tham gia hoạt động giáo dục, do đó, cách ứng xử, giao tiếp của họ trong cả không gian số và không gian thực đều có ảnh hưởng đến người học và cộng đồng. Việc được giáo dục VHƯX ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường giúp SV biết điều chỉnh thái độ, hành vi, ngôn ngữ, tác phong phù hợp với chuẩn mực nghề nghiệp, qua đó hình thành phong cách sư phạm mẫu mực trong bối cảnh CĐS.

Giáo dục VHƯX có vai trò quan trọng trong rèn luyện và phát triển các kỹ năng mềm thiết yếu cho SVSP. Thông qua quá trình giáo dục, SV được bồi dưỡng các kỹ năng giao tiếp, hợp tác, phản biện, giải quyết vấn đề và thích ứng với môi trường số. Những kỹ năng này không chỉ nâng cao hiệu quả học tập, nghiên cứu mà còn là điều kiện cần thiết để SVSP đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập trong tương lai.

Giáo dục VHƯX góp phần nâng cao hiệu quả học tập, thực hành nghề nghiệp và mở rộng cơ hội việc làm cho SVSP. Khi có văn hóa giao tiếp, ứng xử phù hợp trong môi trường CĐS, SV sẽ chủ động hơn trong học tập trực tuyến, làm việc nhóm, khai thác tài nguyên số và xây dựng các mối quan hệ học thuật, nghề nghiệp. Đây là nền tảng quan trọng giúp SV phát triển bản thân và nâng cao khả năng thích ứng với thị trường lao động trong bối cảnh giáo dục số hóa. Ngoài ra, việc giáo dục VHƯX cho SVSP trong bối cảnh CĐS có ý nghĩa định hướng giá trị và đạo đức nghề nghiệp, giúp SV hình thành bản lĩnh, trách nhiệm và ý thức tự điều chỉnh hành vi trong không gian số. Điều này không chỉ góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, văn minh mà còn đáp ứng yêu cầu đào tạo đội ngũ giáo viên tương lai có phẩm chất, năng lực và VHƯX phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội hiện đại.

2.1.3. Nội dung giáo dục văn hóa ứng xử cho sinh viên sư phạm trong bối cảnh chuyển đổi số

a. Giáo dục VHƯX của SVSP với bản thân trong bối cảnh CĐS: Nội dung này tập trung hình thành cho

SVSP ý thức sống có trách nhiệm với bản thân cả trong đời sống thực và không gian số. SV được giáo dục biết tự trọng, giữ gìn danh dự, nhân phẩm, hình ảnh cá nhân và hình ảnh nghề nghiệp tương lai khi tham gia các nền tảng số; sử dụng trang phục, ngôn ngữ, hình ảnh, thông tin cá nhân phù hợp với chuẩn mực văn hóa và môi trường sư phạm. Đồng thời, SV cần được định hướng sử dụng công nghệ số một cách lành mạnh, có chọn lọc thông tin, không lan truyền, chia sẻ hoặc tiếp nhận các nội dung độc hại, kích động, bạo lực, phản văn hóa; biết rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần, làm chủ cảm xúc và hành vi của bản thân trong môi trường số.

b. Giáo dục VHƯX trong học tập và công việc sư phạm trong môi trường số: Giáo dục SVSP có thái độ học tập nghiêm túc, tự giác, trung thực trong học tập trực tiếp và trực tuyến, có ý thức tôn trọng quy chế đào tạo, liêm chính trong học thuật, không gian lận trong thi cử, học tập và nghiên cứu khoa học. Nội dung này còn hướng đến việc hình thành tác phong làm việc chuyên nghiệp, biết hợp tác, hỗ trợ bạn bè trong học tập, khai thác hiệu quả các công cụ số phục vụ học tập và thực hành nghề nghiệp. SVSP cần được rèn luyện tinh thần trách nhiệm, thái độ cầu thị, sẵn sàng thích ứng với các phương thức dạy và học mới trong bối cảnh CĐS của giáo dục.

c. Giáo dục VHƯX trong các mối quan hệ xã hội trên môi trường thực và môi trường số: Nội dung này nhằm giáo dục SVSP có cách ứng xử kính trọng, lễ phép, trung thực, văn minh với cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên và bạn bè trong nhà trường, cả trong giao tiếp trực tiếp và giao tiếp qua các nền tảng số. SV được định hướng xây dựng các mối quan hệ bạn bè lành mạnh, tôn trọng sự khác biệt, biết hợp tác, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau, cư xử có trách nhiệm trong gia đình và cộng đồng. Đặc biệt, trong không gian mạng, SVSP cần được giáo dục ý thức tôn trọng người khác, không phát ngôn tùy tiện, không xúc phạm, bôi nhọ, lan truyền thông tin sai lệch, góp phần xây dựng môi trường giao tiếp số văn minh, lành mạnh.

d. Giáo dục VHƯX của SVSP với môi trường tự nhiên và môi trường học đường trong điều kiện số hóa: Nội dung này hướng đến việc hình thành cho SVSP ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên, giữ gìn cảnh quan nhà trường xanh - sạch - đẹp, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, đặc biệt là các thiết bị công nghệ. SV được giáo dục tinh thần trách nhiệm trong việc bảo vệ tài nguyên, bảo vệ động vật hoang dã, đồng thời có ý thức ứng xử thân thiện với môi trường trong học tập và sinh hoạt, góp phần xây dựng môi trường giáo dục bền vững trong bối cảnh CĐS.

2.2. Thực tiễn giáo dục văn hóa ứng xử cho sinh viên sư phạm Trường Đại học Sài Gòn trong bối cảnh chuyển đổi số

Trong những năm qua, Trường Đại học Sài Gòn đã quan tâm triển khai giáo dục VHƯX cho SVSP bằng nhiều hình thức, từng bước thích ứng với yêu cầu của CĐS. Theo đó, nhà trường đã ban hành Quy tắc ứng xử của người học theo Quyết định số 1804/QĐ-ĐHSG ngày 26/7/2017, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để định hướng hành vi, thái độ và chuẩn mực ứng xử của SV trong học tập, sinh hoạt và giao tiếp. Trong bối cảnh CĐS, các quy định về VHƯX không chỉ được thực hiện trong môi trường học tập trực tiếp mà còn được mở rộng sang môi trường số, góp phần định hướng SV sử dụng công nghệ, mạng xã hội một cách văn minh, có trách nhiệm và phù hợp với đặc thù môi trường sư phạm. Bên cạnh việc ban hành các văn bản quy định, nhà trường đã tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền về VHƯX cho SVSP thông qua nhiều hình thức khác nhau. Tiêu biểu là tọa đàm với chủ đề "Giáo dục VHƯX cho SVSP Trường Đại học Sài Gòn", qua đó giúp SV nâng cao nhận thức về vai trò của VHƯX trong quá trình hình thành nhân cách và đạo đức nghề nghiệp. Đồng thời, nhà trường đẩy mạnh công tác truyền thông trên nền tảng số như website, trang thông tin điện tử, fanpage Facebook chính thức, góp phần lan tỏa các chuẩn mực ứng xử, giá trị văn hóa sư phạm và những hành vi ứng xử đẹp của SV trong không gian mạng.

Thực tiễn cho thấy, trong bối cảnh CĐS, nhiều biểu hiện VHƯX tích cực của SVSP tại trường đã được hình thành và củng cố. SV cơ bản chấp hành tốt quy định của nhà trường, có ý thức xây dựng hình ảnh cá nhân và tập thể trên môi trường số, giao tiếp lịch sự với giảng viên, cán bộ quản lý và bạn bè qua các nền tảng trực tuyến, tích cực tham gia học tập, làm việc nhóm và các hoạt động phong trào được tổ chức cả trực tiếp lẫn trực tuyến. Việc ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy học và truyền thông cũng góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục VHƯX, giúp SV dễ dàng tiếp cận thông tin,

chuẩn mực và các thông điệp giáo dục của nhà trường. Tuy nhiên, trong bối cảnh CĐS, công tác giáo dục VHƯX cho SVSP Trường Đại học Sài Gòn vẫn đặt ra yêu cầu tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục nhằm tăng cường định hướng hành vi ứng xử của SV không chỉ trong môi trường học đường truyền thống mà còn trong không gian mạng. Điều này có ý nghĩa quan trọng đến hình thành nhân cách, đạo đức nghề nghiệp và hình mẫu người giáo viên tương lai đáp ứng yêu cầu của giáo dục hiện đại.

2.3. Biện pháp giáo dục văn hóa ứng xử cho sinh viên sư phạm Trường Đại học Sài Gòn trong bối cảnh chuyển đổi số

2.3.1. Tích hợp nội dung giáo dục văn hóa ứng xử cho sinh viên sư phạm thông qua dạy và học các học phần trong bối cảnh chuyển đổi số

a. Mục tiêu: Nhằm hình thành và phát triển ở SVSP hệ thống giá trị, chuẩn mực và hành vi ứng xử phù hợp với môi trường sư phạm trong bối cảnh CĐS.

Góp phần nâng cao nhận thức, phát triển năng lực ứng xử sư phạm, năng lực số và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đào tạo giáo viên trong bối cảnh CĐS.

b. Nội dung: Giáo dục VHƯX ở SVSP có thể tiến hành thông giảng dạy các môn học, qua thực tập sư phạm và qua các hoạt động ngoại khóa. Tích hợp nội dung giáo dục VHƯX vào mục tiêu và chuẩn đầu ra của các học phần, đặc biệt là thực tập sư phạm, giáo dục kỹ năng sống, nghề giáo viên và các học phần có tổ chức dạy học trực tuyến hoặc kết hợp (blended learning).

Số hóa nội dung giáo dục VHƯX thông qua hệ thống học liệu điện tử, bài giảng số, video tình huống, diễn đàn thảo luận trực tuyến, trong đó chú trọng các vấn đề về ứng xử sư phạm, văn hóa giao tiếp trên không gian mạng, đạo đức và trách nhiệm của SVSP. Các tình huống học tập được thiết kế gắn với thực tiễn nghề nghiệp, tạo điều kiện để SV trải nghiệm, phân tích và tự điều chỉnh hành vi ứng xử.

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của người học, kết hợp các phương pháp như dạy học tình huống, học tập dự án, thảo luận nhóm trực tuyến và học tập trải nghiệm.

Đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng đánh giá năng lực và quá trình, kết hợp giữa đánh giá trực tiếp và đánh giá trên nền tảng số. Nội dung đánh giá không chỉ tập trung vào kiến thức chuyên môn mà còn chú trọng đến thái độ, hành vi và kỹ năng ứng xử của SV trong quá trình học tập, tương tác và thực hiện các nhiệm vụ học tập số.

c. Điều kiện thực hiện: Sự chỉ đạo thống nhất của nhà trường trong điều chỉnh chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra và kế hoạch giảng dạy theo định hướng CĐS; đồng thời bồi dưỡng năng lực sư phạm và năng lực số cho đội ngũ giảng viên.

Cần đầu tư đồng bộ hạ tầng công nghệ, học liệu số và nền tảng dạy học trực tuyến, tăng cường phối hợp giữa các đơn vị chức năng và phát huy tính chủ động, tự giác của SV trong học tập và rèn luyện.

2.3.2. Bồi dưỡng nhận thức cho sinh viên sư phạm về văn hóa ứng xử trong bối cảnh chuyển đổi số thông qua hoạt động trải nghiệm

a. Mục tiêu: Nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết và thái độ đúng đắn cho SVSP về ý nghĩa, vai trò của VHƯX trong môi trường sư phạm hiện đại.

Giúp SV hình thành ý thức tự giác điều chỉnh hành vi, thái độ, lời nói trong học tập, sinh hoạt và giao tiếp trực tuyến; đồng thời nâng cao trách nhiệm cá nhân trong việc xây dựng môi trường giáo dục văn minh, an toàn và chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu hình mẫu người giáo viên trong bối cảnh CĐS.

b. Nội dung: Tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm tuyên truyền, phổ biến như: sinh hoạt công dân đầu khóa, tọa đàm chuyên đề, diễn đàn SV kết hợp trực tiếp và trực tuyến. Các hoạt động này giúp SV hiểu rõ cơ sở pháp lý, mục tiêu, nội dung và trách nhiệm của bản thân trong việc thực hiện VHƯX, đặc biệt là VHƯX trên môi trường số.

Song song với đó cần đẩy mạnh truyền thông số bằng việc đăng tải nội dung liên quan đến VHƯX, quy tắc ứng xử, các tình huống ứng xử sư phạm điển hình trên website, fanpage, hệ thống quản lý học tập và các nền tảng mạng xã hội chính thức của trường.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm mang tính tương tác cao như: Đóng vai xử lý tình huống sư phạm trong môi trường học tập trực tuyến, thảo luận nhóm, diễn đàn SV về ứng xử văn minh trên mạng xã hội, các cuộc thi tìm hiểu về VHƯX và đạo đức nghề nghiệp giáo viên trong bối cảnh CĐS.

Khuyến khích giảng viên và SV tham gia nghiên cứu khoa học, xây dựng học liệu số, tài liệu tham khảo, video tình huống về giáo dục VHƯX cho SVSP.

Ngoài ra, có thể mời các chuyên gia giáo dục, chuyên gia tâm lý - giáo dục và chuyên gia về CĐS tham gia báo cáo chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn về giáo dục VHƯX trong môi trường số. Các hoạt động này giúp SV mở rộng góc nhìn, nâng cao hiểu biết và nhận thức sâu sắc hơn về những thách thức và yêu cầu mới đối với VHƯX của người giáo viên tương lai.

c. Điều kiện thực hiện: Cần có sự chỉ đạo thống nhất của Ban Giám hiệu và sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng giáo dục trong nhà trường.

Đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên phải có nhận thức đúng đắn, gương mẫu trong ứng xử và tích cực tham gia tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho SV.

Nhà trường cần xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nhận thức thường xuyên, liên tục, bảo đảm điều kiện về hạ tầng công nghệ, nền tảng số và nguồn học liệu phục vụ cho các hoạt động trải nghiệm trực tiếp và trực tuyến.

SV cần phát huy tinh thần tự giác, chủ động tham gia các hoạt động trải nghiệm và tự rèn luyện VHƯX trong học tập, sinh hoạt và không gian số.

2.3.3. Thích ứng Bộ quy tắc ứng xử cho sinh viên phù hợp trong bối cảnh chuyển đổi số

a. Mục tiêu: Biện pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực hiện Bộ quy tắc ứng xử cho SV Trường Đại học Sài Gòn theo hướng văn minh, hiện đại, phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc và đặc thù đào tạo sư phạm trong bối cảnh CĐS. Qua đó, định hướng và điều chỉnh hành vi ứng xử của SV cả trong môi trường học tập trực tiếp và không gian số; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu hình thành nhân cách và đạo đức nghề nghiệp của người giáo viên trong tương lai.

b. Nội dung: Nhà trường tiến hành rà soát, cập nhật Bộ quy tắc ứng xử hiện hành trên cơ sở quán triệt Đề án "Xây dựng VHƯX trong trường học giai đoạn 2018-2025" và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời bổ sung các quy định về hành vi ứng xử của SV trong môi trường CĐS, đặc biệt là học tập trực tuyến, giao tiếp trên mạng xã hội và sử dụng các nền tảng số của nhà trường.

Nội dung Bộ quy tắc được điều chỉnh theo hướng nhấn mạnh các giá trị cốt lõi của văn hóa sư phạm như tôn trọng, trách nhiệm, trung thực, hợp tác và nhân ái, gắn với chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp giáo viên và yêu cầu phát triển năng lực số của SVSP. Bộ quy tắc cần bảo đảm tính ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện và phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi SV.

Tổ chức lấy ý kiến góp ý rộng rãi của cán bộ quản lý, giảng viên, SV và các đơn vị chức năng nhằm bảo đảm tính dân chủ, đồng thuận và khả thi của Bộ quy tắc, trên cơ sở đó hoàn thiện, ban hành và triển khai thực hiện thống nhất trong toàn trường.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Bộ quy tắc ứng xử của SV trong cả môi trường thực và môi trường số để kịp thời uốn nắn các hành vi lệch chuẩn, đồng thời định kỳ sơ kết, điều chỉnh, bổ sung nội dung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

c. Điều kiện thực hiện: Có sự chỉ đạo thống nhất của Ban Giám hiệu và sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong nhà trường.

Nội dung Bộ quy tắc ứng xử cần bảo đảm tính văn minh, hiện đại, phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc, đặc thù đào tạo và bối cảnh CĐS.

Đồng thời, đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên phải gương mẫu thực hiện, SV nâng cao ý thức tự giác, chủ động chấp hành, công tác kiểm tra, đánh giá và xử lý vi phạm được thực hiện thường xuyên, công khai.

Xem tiếp trang 349